SỞ Y TẾ TỈNH THÁI NGUYÊN
TRUNG TÂM
KIỂM SOÁT BỆNH TẬT

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 721 /QĐ-KSBT

Thái Nguyên, ngày 19 tháng 9 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH

Về việc phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu gói thầu: "Mua vật tư, sinh phẩm, hóa chất xét nghiệm mẫu nước đối với các đơn vị cung cấp nước có công suất dưới 1000 m³/ngày đêm"

GIÁM ĐỐC TRUNG TÂM KIỂM SOÁT BỆNH TẬT TỈNH THÁI NGUYÊN

Căn cứ Luật Đấu thầu số 22/2023/QH15 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 57/2024/QH15, Luật số 90/2025/QH15;

Căn cứ Nghị định số 214/2025/NĐ-CP ngày 04/8/2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật đấu thầu về lựa chọn nhà thầu;

Căn cứ Nghị định số 349/2026/NĐ-CP ngày 09/9/2026 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Đấu thầu về lựa chọn nhà thầu;

Căn cứ Quyết định số 90/QĐ-SYT ngày 01/7/2025 của Sở Y tế về việc Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Trung tâm Kiểm soát bệnh tật tỉnh Thái Nguyên thuộc Sở Y tế tỉnh Thái Nguyên;

Căn cứ Kế hoạch số 320/KH-UBND ngày 22/7/2026 của Ủy ban nhân dân tỉnh Thái Nguyên về xây dựng Quy chuẩn kỹ thuật địa phương về chất lượng nước sạch sử dụng cho mục đích sinh hoạt trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên năm 2026;

Căn cứ Kế hoạch số 1559/KH-KSBT ngày 13/8/2026 của Trung tâm Kiểm soát bệnh tật tỉnh Thái Nguyên về lấy mẫu, gửi mẫu và thử nghiệm mẫu nước phục vụ xây dựng Quy chuẩn kỹ thuật địa phương về chất lượng nước sạch sử dụng cho mục đích sinh hoạt trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên năm 2026;

Căn cứ Quyết định số 639/QĐ-KSBT ngày 27/8/2026 của Trung tâm Kiểm soát bệnh tật về việc phê duyệt danh mục, số lượng, yêu cầu kỹ thuật gói thầu: "Mua vật tư, sinh phẩm, hóa chất xét nghiệm mẫu nước đối với các đơn vị cung cấp nước có công suất dưới 1000 m³/ngày đêm;

Căn cứ Quyết định số 695/QĐ-KSBT ngày 15/9/2026 của Trung tâm Kiểm soát bệnh tật về việc phê duyệt điều chỉnh yêu cầu kỹ thuật và xuất xứ của 02 mặt hàng thuộc gói thầu "Mua vật tư, sinh phẩm, hóa chất xét nghiệm mẫu nước đối với các đơn vị cung cấp nước có công suất dưới 1000 m³/ngày đêm" tại Quyết định số 639/QĐ-KSBT ngày 27/8/2026 của Trung tâm Kiểm soát bệnh tật tỉnh Thái Nguyên;

Căn cứ Quyết định số 718/QĐ-KSBT ngày 18/9/2026 của Trung tâm Kiểm soát bệnh tật tỉnh Thái Nguyên về việc phê duyệt dự toán gói thầu: "Mua vật tư,

sinh phẩm, hóa chất xét nghiệm mẫu nước đối với các đơn vị cung cấp nước có công suất dưới 1000 m³/ngày đêm";

Theo đề nghị của Khoa Dược - Vật tư y tế tại tờ trình ngày 18/9/2026 về việc trình kế hoạch lựa chọn nhà thầu gói thầu: "Mua vật tư, sinh phẩm, hóa chất xét nghiệm mẫu nước đối với các đơn vị cung cấp nước có công suất dưới 1000 m³/ngày đêm".

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu gói thầu: "Mua vật tư, sinh phẩm, hóa chất xét nghiệm mẫu nước đối với các đơn vị cung cấp nước có công suất dưới 1000 m³/ngày đêm" với nội dung chi tiết theo phụ lục đính kèm.

Điều 2. Giao khoa Dược - Vật tư y tế phối hợp với các khoa phòng liên quan chịu trách nhiệm tổ chức lựa chọn nhà thầu theo Kế hoạch lựa chọn nhà thầu được duyệt đảm bảo tuân thủ các quy định hiện hành.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Các ông (bà) Trưởng khoa Dược - Vật tư y tế, Trưởng khoa Xét nghiệm - CĐHA-TDCN; Trưởng phòng Kế hoạch - Nghiệp vụ; Trưởng phòng Tài chính - Kế toán, Kế toán trưởng và các cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:
- Như Điều 2;
- Lưu VT, D-VTYT (Lương).

GIÁM ĐỐC

SỞ Y TẾ TỈNH THÁI NGUYÊN
TRUNG TÂM KIỂM SOÁT BỆNH TẬT TỈNH THÁI NGUYÊN

Hoàng Anh

Phụ lục I

KẾ HOẠCH LỰA CHỌN NHÀ THẦU

Gói thầu: "Mua vật tư, sinh phẩm, hóa chất xét nghiệm mẫu nước đối với các đơn vị cung cấp nước có công suất dưới 1000 m³/ngày đêm"

(Kèm theo Quyết định số 721 /QĐ-KSBT ngày 19 tháng 9 năm 2026 của Trung tâm Kiểm soát bệnh tật tỉnh Thái Nguyên)

STT	Tên chủ đầu tư	Tên gói thầu		Giá gói thầu (VNĐ)	Nguồn vốn	Hình thức lựa chọn nhà thầu	Phương thức lựa chọn nhà thầu	Thời gian tổ chức lựa chọn nhà thầu	Thời gian bắt đầu tổ chức lựa chọn nhà thầu	Loại hợp đồng	Thời gian thực hiện gói thầu	Tùy chọn mua thêm
		Tên gói thầu	Tóm tắt công việc chính của gói thầu									
1	Trung tâm Kiểm soát bệnh tật tỉnh Thái Nguyên	Mua vật tư, sinh phẩm, hóa chất xét nghiệm mẫu nước đối với các đơn vị cung cấp nước có công suất dưới 1000 m³/ngày đêm	Mua vật tư, sinh phẩm, hóa chất xét nghiệm mẫu nước đối với các đơn vị cung cấp nước có công suất dưới 1000 m³/ngày đêm	100.348.680	Nguồn ngân sách nhà nước năm 2026	Chào giá trực tuyến theo quy trình rút gọn	-	20 ngày	Tháng 9 năm 2026	Trọn gói	14 ngày kể từ ngày hợp đồng có hiệu lực	Không
Tổng giá gói thầu (VNĐ)				**100.348.680**								
Bằng chữ: Một trăm triệu ba trăm bốn mươi tám nghìn sáu trăm tám mươi đồng ./.												

Phụ lục II
DANH MỤC HÀNG HOÁ
(Kèm theo Quyết định số 721 /QĐ-KSBT ngày 19 tháng 9 năm 2026 của Trung tâm Kiểm soát bệnh tật tỉnh Thái Nguyên)

STT	Tên hàng hoá	Thông số kỹ thuật	Đơn vị tính	Số lượng	Ký mã hiệu	Nhãn hiệu	Hãng sản xuất	Xuất xứ	Năm sản xuất	Ngày giao hàng		Đơn giá (VNĐ)	Thành tiền (VNĐ)
										Sớm nhất	Muộn nhất		
1	Egg yolk Tellurite emulsion (Nhũ tương lòng đỏ trứng tellurite)	Nhũ tương lỏng, màu vàng nhạt, vô trùng. Quy cách đóng gói: Lọ 50ml	ml	200	1037850001	Merck	Merck	Đức	2025 trở đi	07 ngày	14 ngày	18.520	3.704.000
2	Huyết tương thỏ đông khô	Dạng đông khô. Thành phần: Huyết tương thỏ 1ml/lọ, BHI broth 37g/lọ Quy cách đóng gói: 10 lọ/hộp	lọ	250	MI 005BD	Nam Khoa	Nam Khoa	Việt Nam	2026 trở đi	07 ngày	14 ngày	60.000	15.000.000
3	Bactident Oxidase	Dạng đĩa giấy Quy cách đóng gói: 20 đĩa giấy/lọ	đĩa giấy	100	MI 001 BD	Nam Khoa	Nam Khoa	Việt Nam	2026 trở đi	07 ngày	14 ngày	6.000	600.000
4	Thuốc thử Clo tự do	- 100 gói bột (test) - Phạm vi đo được: 0,00 – 5,0 mg/L Cl_2 - Thể tích mẫu thử: 10ml mẫu - Thuốc thử được sử dụng cho máy HANNA HI97710. - Quy cách: Hộp 100 test.	test	200	HI93701-01	Hanna	Hanna	EU	2025 trở đi	07 ngày	14 ngày	10.170	2.034.000
5	Ống chuẩn kali permanganat	Công thức hoá học: $KMnO_4$ Ống dung dịch chuẩn Nồng độ 0.1 N - Quy cách: Hộp 1 ống	ống	1	KMnO4 0,1N	Cemaco	Cemaco	Việt Nam	2025 trở đi	07 ngày	14 ngày	100.000	100.000
6	Ống chuẩn Oxalic acid	Công thức hoá học: $C_2H_2O_4$ - Ống dung dịch chuẩn Nồng độ 0,1 N - Quy cách: Hộp 1 ống	ống	1	C2H2O4 0,1N	Cemaco	Cemaco	Việt Nam	2025 trở đi	07 ngày	14 ngày	120.000	120.000

STT	Tên hàng hoá	Thông số kỹ thuật	Đơn vị tính	Số lượng	Ký mã hiệu	Nhãn hiệu	Hãng sản xuất	Xuất xứ	Năm sản xuất	Ngày giao hàng		Đơn giá (VNĐ)	Thành tiền (VNĐ)
										Sớm nhất	Muộn nhất		
7	Đĩa petri nhựa	Đĩa petri nhựa 90x15 mm dùng 1 lần Chất liệu: Polystyrene cấp y tế, tiệt trùng. Nắp và thân đĩa phẳng, trong suốt Quy cách đóng gói: 10 cái/túi	cái	800	66-1501	Biologix	Biologix	Trung Quốc	2025 trở đi	07 ngày	14 ngày	4.500	3.600.000
8	Pipet 1ml nhựa dùng 1 lần	Pipet nhựa tiệt trùng loại 1ml, dùng 1 lần Chất liệu: Polystyrene nguyên chất, trong suốt Quy cách đóng gói: 100 cái/túi	cái	200	07-5001	Biologix	Biologix	Trung Quốc	2025 trở đi	07 ngày	14 ngày	8.800	1.760.000
9	Pipet 5ml nhựa dùng 1 lần	Pipet nhựa tiệt trùng loại 5ml, dùng 1 lần Chất liệu: Polystyrene nguyên chất, trong suốt Quy cách đóng gói: 50 cái/túi	cái	300	07-5005	Biologix	Biologix	Trung Quốc	2025 trở đi	07 ngày	14 ngày	12.000	3.600.000
10	Pipet 10ml nhựa dùng 1 lần	Pipet nhựa tiệt trùng loại 10ml, dùng 1 lần Chất liệu: Polystyrene nguyên chất, trong suốt Quy cách đóng gói: 50 cái/túi	cái	200	07-5010	Biologix	Biologix	Trung Quốc	2025 trở đi	07 ngày	14 ngày	14.000	2.800.000
11	Màng lọc Cellulose nitrat filter (size 0,45µm)	Chất liệu: Cellulose nitrat Lỗ lọc 0,45 µm; kích thước Ø47mm, màng trắng kẻ sọc đen, đã tiệt trùng, đóng từng cái riêng biệt Quy cách đóng gói: 100 cái/hộp	cái	700	11406-47-ACN	Sartorius	Sartorius	Đức	2025 trở đi	07 ngày	14 ngày	9.500	6.650.000
12	Màng lọc Cellulose nitrat filter (size 0,2 µm)	Chất liệu: Cellulose nitrat Lỗ lọc 0,2 µm, kích thước Ø47mm, màng trắng kẻ sọc đen, đã tiệt trùng, đóng từng cái riêng biệt. Quy cách đóng gói: 100 cái/hộp	cái	200	11407-47-ACN	Sartorius	Sartorius	Đức	2025 trở đi	07 ngày	14 ngày	12.000	2.400.000

STT	Tên hàng hoá	Thông số kỹ thuật	Đơn vị tính	Số lượng	Ký mã hiệu	Nhãn hiệu	Hãng sản xuất	Xuất xứ	Năm sản xuất	Ngày giao hàng		Đơn giá (VNĐ)	Thành tiền (VNĐ)
										Sớm nhất	Muộn nhất		
13	Cồn y tế 70 độ	Cồn y tế Nồng độ Ethanol 70% Quy cách đóng gói: 500ml/chai	chai	25	CON70	Phúc Hà	Phúc Hà	Việt Nam	2026 trở đi	07 ngày	14 ngày	24.000	600.000
14	Cồn y tế 90 độ	Cồn y tế Nồng độ Ethanol 90% Quy cách đóng gói: 500ml/chai	chai	25	CON90	Phúc Hà	Phúc Hà	Việt Nam	2026 trở đi	07 ngày	14 ngày	25.000	625.000
15	Mũ y tế dùng 1 lần	Chất liệu vải không dệt PP hoặc PE có khả năng thoáng khí, chống thấm và không gây kích ứng. Vải mềm mại, nhẹ, không xù lông. Quy cách: 100 chiếc/gói	chiếc	100	MUPT	Phúc Hà	Phúc Hà	Việt Nam	2026 trở đi	07 ngày	14 ngày	2.000	200.000
16	Micro tip 1000µl	Chuyên dùng cho các loại micropipet có dải hút tối đa là 1000µl Chất liệu nhựa PP trong suốt có khả năng chịu được hoá chất. Không màng lọc - Quy cách: Hộp 100 cái	cái	288	21-1000	Biologix	Biologix	Trung Quốc	2024 trở đi	07 ngày	14 ngày	1.610	463.680
17	Micro tip 200µl	- Chuyên dùng cho các loại micropipet có dải hút tối đa là 200µl - Chất liệu nhựa PP trong suốt có khả năng chịu được hoá chất. - Không màng lọc - Quy cách: Hộp 96 cái	cái	288	21-0200	Biologix	Biologix	Trung Quốc	2024 trở đi	07 ngày	14 ngày	1.573	453.000
18	Ống than chì (Pyrolytic Graphite Tube)	- Ống than chì (loại Pyrolytic Graphite Tube) dùng trong phân tích quang phổ hấp thụ nguyên tử lò, có độ tinh khiết cao, đảm bảo không bị nhiễm bẩn mẫu, có độ bền nhiệt cao (>2500 độ C), ổn định hóa học trong	cái	4	206-50588-11	Shimadzu	Shimadzu	Nhật Bản	2024 trở đi	07 ngày	14 ngày	9.500.000	38.000.000

STT	Tên hàng hoá	Thông số kỹ thuật	Đơn vị tính	Số lượng	Ký mã hiệu	Nhãn hiệu	Hãng sản xuất	Xuất xứ	Năm sản xuất	Ngày giao hàng		Đơn giá (VNĐ)	Thành tiền (VNĐ)
										Sớm nhất	Muộn nhất		
		suốt quá trình phân tích, khả năng chống lại sự ăn mòn hóa học để đảm bảo tuổi thọ của ống. - Ống được phủ lớp pyrolytic carbon, giúp tăng tuổi thọ và giảm sự bám dính của tạp chất khác. - Có góc tiếp xúc là 90° giúp tăng hiệu suất truyền nhiệt. - Ống than chì dùng phù hợp với máy SHIMADZU AA7000.											
19	Cuvet thạch anh	- Loại: 10*10 mm - Dùng cho các máy quang phổ UV-Vis - Chất liệu: Thạch anh cao cấp, trong suốt, chịu nhiệt và kháng hóa chất tốt. - Cấu tạo: có 2 mặt trong suốt (cho phép ánh sáng đi qua) và 2 mặt nhám.	cái	1	Q4	Labomed	Labomed	Mỹ	2022 trở đi	07 ngày	14 ngày	1.929.000	1.929.000
20	Màng lọc	Màng lọc Mixed Cellulose Ester (Cellulose Nitrate), tiệt trùng, kẻ sọc, kích thước lỗ 0,45µm, đường kính 47mm, dùng trong phòng thí nghiệm để lọc dung dịch mẫu, dung dịch hoá chất, dung môi. Màng lọc trung tính, không thôi nhiễm. - Quy cách: 100 cái/hộp	cái	200	11406-47-ACN	Sartorius	Sartorius	Đức	2025 trở đi	07 ngày	14 ngày	9.800	1.960.000
21	Chai nhựa PET tròn	Chai bằng nhựa PET trong suốt, có nắp vặn. - Quy cách: Dung tích 1500ml	chai	600	0618	Việt Nhật	Việt Nhật	Việt Nam	2025 trở đi	07 ngày	14 ngày	7.000	4.200.000

STT	Tên hàng hoá	Thông số kỹ thuật	Đơn vị tính	Số lượng	Ký mã hiệu	Nhãn hiệu	Hãng sản xuất	Xuất xứ	Năm sản xuất	Ngày giao hàng		Đơn giá (VNĐ)	Thành tiền (VNĐ)
										Sớm nhất	Muộn nhất		
22	Găng tay	- Găng tay y tế có bột size S - Màu trắng - Thành phần chính: Cao su thiên nhiên - Sản phẩm đạt tiêu chuẩn ISO 13485/ISO 9001 - Quy cách: Hộp 100 cái (50 đôi)	đôi	450	KLC	KLC	HTC Vgloves	Việt Nam	2025 trở đi	07 ngày	14 ngày	1.800	810.000
23	Khẩu trang	- Khẩu trang y tế 3 lớp - Màu sắc: màu xanh hoặc màu trắng - Chất liệu: Vải không dệt - Sản phẩm đạt tiêu chuẩn ISO 13485:2016 - Quy cách: Hộp 50 cái	cái	400	KT3	Phúc Hà	Phúc Hà	Việt Nam	2026 trở đi	07 ngày	14 ngày	600	240.000
24	Chai thủy tinh miệng rộng 250ml có nút mài	Chai thủy tinh trắng, thể tích 250 ml, miệng rộng ≥ 40mm, nút mài.	chiếc	100	Genlab	Genlab	Genlab	Trung Quốc	2025 trở đi	07 ngày	14 ngày	40.000	4.000.000
25	Chai thủy tinh miệng rộng 500ml có nút mài	Chai thủy tinh trắng, thể tích 500 ml, miệng rộng ≥ 40mm, nút mài.	chiếc	100	Genlab	Genlab	Genlab	Trung Quốc	2025 trở đi	07 ngày	14 ngày	45.000	4.500.000
	Tổng cộng: 25 danh mục												**100.348.680**

Bằng chữ: Một trăm triệu ba trăm bốn mươi tám nghìn sáu trăm tám mươi đồng./.

(Giá đã bao gồm thuế VAT và các chi phí liên quan)